TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2018/HSST
Ngày: 28/6/2018.

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Mai Xuân Mạnh.
- *Các Hội thẩm nhân dân* :

Ông Phạm Văn Độ.

Ông Nguyễn Mạnh Trường.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.
- *Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*

Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T, sinh năm: 1997, trú tại: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 8/12. Bố đẻ: Phạm Văn N, SN: 1976; Mẹ đẻ: Đỗ Thị T, SN: 1977; Có 3 anh em, bị cáo là thứ 1. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh từ ngày 01/5/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Thị R – sinh năm 1959. Địa chỉ: Xóm 6, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Bà R vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/4/2018 Phạm Văn T đi chợ Cát Hạ xã Trực Đại chơi, mục đích trộm cắp túi tiền của người bán thịt lợn nhưng do không tiếp cận được nên T ra về. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/4/2018 T mượn xe máy Deahan BKS: 18P1-6416 của anh Đỗ Văn S nói là lên đường Ninh lấy tiền mai đi làm, sau khi

mượn được xe T đi thẳng ra chợ Cát Hạ, T dừng xe ở mép đường QL 37 cổng phụ vào chợ quan sát thì thấy bà Phạm Thị R là người bán thịt lợn tại bàn số 2 đang mải dọn dẹp, T thấy trước bàn của bà R có để một túi đựng tiền bằng da màu nâu để trên chiếc xe rùa, T đi xe qua lại để quan sát thấy bà R và một số người dân bán hàng gần đấy không để ý, T đi xe sát gần xe rùa với tay lấy túi tiền rồi tăng ga bỏ chạy, bà Trần Thị P là người bán hàng gần đấy nhìn thấy và truy hô, lúc này ông Nguyễn Văn L ngồi bán hoa quả ở cổng chợ nghe thấy bà P hô và thấy T chạy qua gặp người dân đi xe máy chạy ngược chiều T phanh gấp đổ xe và ngã ra đường làm rơi chiếc túi vừa trộm cắp được, T dựng xe và bỏ lại túi xách tăng ga bỏ chạy. Bà R đến nhặt lại túi xách và cùng mọi người kiểm tra bên trong túi vẫn còn đủ số tiền 7.500.000 đồng. Bà R đã trình báo ban công an xã và đến 16 giờ cơ quan công an đến nhà ông S thu giữ xe và đưa T về trụ sở UBND xã Trực Đại để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi da màu nâu bên trong có 7.500.000 đồng (bẩy triệu năm trăm ngàn đồng) Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phạm Thị R là chủ sở hữu.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô Deahan BKS 18P1 – 6416 T dùng để đi trộm cắp là xa của ông Đỗ Văn S ở xóm 13, xã T, anh S không biết T mượn xe để đi trộm cắp nên không phạm tội và cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh S quản lý sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 38/QĐ – KSĐT ngày 8 tháng 6 năm 2018 của VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt: Phạm Văn T từ 9 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tài sản đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không yêu cầu gì thêm. Do vậy không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã truy tố. Bị cáo thành khẩn, ăn năn hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của đúng như Cáo trạng của VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 30/4/2018 Phạm Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở về quản lý tài sản của bà Phạm Thị R, T đã trộm cắp 01 túi da màu nâu bên trong có 7.500.000đ ồng của bà Phạm Thị R.

[3] Bị cáo Phạm Văn T là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, do vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Trực Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt HĐXX cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không yêu cầu gì thêm. HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử

phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/5/2018.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản) .
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã;
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh